TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ NINH
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 07 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Xu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Bộ.

Ông Lê Văn Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hồ Đức T, tên gọi khác: H, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1990 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đắc S (Chết) và bà Trương Thị T; vợ Trịnh Thị Mỹ V, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 19/8/2020, chuyển sang tạm giam ngày 22/8/2020. Có mặt.

2. Đặng Văn N, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1991 tại huyện P, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Phan Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 18/8/2020, chuyển sang tạm giam ngày 21/8/2020. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Võ Văn N, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông Trần Quốc H, tên gọi khác: B, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn S, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4. Ông Phan Xuân C, tên gọi khác: T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

5. Ông Lâm Tấn Â, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

6. Ông Lê Thanh H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn T , xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 20 giờ 35 phút ngày 17/8/2020 tại thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam, Công an xã D khối hợp Công an xã V, huyện P phát hiện bắt quả tang Đặng Văn N đang có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Võ Văn N. Qúa trình điều tra xác định: Đặng Văn N và Hồ Đức T có quan hệ bạn bè từ trước và đồng thời là hai người nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 7 năm 2020, T rủ N mua ma túy về sử dụng và bán lại lấy tiền lời để mua ma túy sử dụng, N đồng ý. Sau đó, N liên hệ với một người phụ nữ tên "D" ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy. N cung cấp địa chỉ người nhận là T cho "D" biết để gửi ma túy. Sau khi N thỏa thuận với D xong, T dùng ví tiền điện tử Momo do N đứng tên chuyển cho D 3.200.000 đồng qua địa chỉ tên "L" (không rõ lai lịch). Khi đã nhận được tiền "D" gửi ma túy đá về cho T nhận thông qua dịch vụ "Giao hàng tiết kiệm". Ma túy được bỏ vào đáy hộp đựng chai nước hoa để ngụy trang. Sau khi nhận được ma túy, T mang ma túy về nhà N tại thôn T, xã D, huyện P và cùng N lấy ra một lượng nhỏ cùng nhau sử dụng; phần còn lại N và T phân ra thành nhiều phần nhỏ tương đối bằng nhau bán lại cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện P và huyện T để thu hồi vốn mua ma túy lần sau. Khoảng giữa tháng 8 năm 2020, sau khi sử dụng và bán hết số ma túy đã mua, tương tự như lần đầu, T và N đặt mua ma túy của "D" với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy đá do "D" chuyển, T cũng mang về nhà N và cùng N lấy ra một lượng nhỏ ma túy cùng nhau sử dụng; phần còn lại N và T phân ra thành nhiều phần nhỏ tương đối bằng nhau để bán lại cho các đối tượng nghiện. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/8/2020 Võ Văn N dùng số điện thoại 0364431816 của mình gọi đến số điện thoại của N hỏi mua ma túy để sử dụng thì N đồng ý. N hẹn N đến nhà N tại thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam để giao ma túy. Sau đó, N đến nhà N thì lúc này N đang ngồi chơi game trước hiên, N đưa cho N 500.000 đồng, khi N chuẩn bị đưa ma túy cho N thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở điều tra xác định: Ngoài lần bán ma túy cho Võ Văn N bị Công an bắt quả tang vào lúc 20 giờ 35 phút ngày 17/8/2020, Đặng Văn N đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc H, Nguyễn Hồng Q, Phan Xuân C và Võ Văn N. Hồ Đức T đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc H và Nguyễn Hồng Q Cụ thể như sau:

* Đối với Đặng Văn N: Bán cho Võ Văn N 02 lần, lần thứ nhất cách ngày 17/8/2020 khoảng 01 tháng, N bán cho N 01 tép ma túy đá, N đưa cho N số tiền

300.000 đồng tại dốc Suối đá, xã D, huyện P; Lần thứ hai vào ngày 14/8/2020 N bán cho N 01 tép ma túy đá, N đưa cho N số tiền 300.000 đồng tại nhà N thuộc thôn T, xã D, huyện P. Bán cho Trần Quốc H 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 17/8/2020, N bán cho H 01 tép ma túy đá, H đưa cho N số tiền 300.000 đồng tại nhà N; Lần thứ hai cách ngày 17/8/2020 khoảng 15 ngày, N bán cho H 01 tép ma túy đá, H đưa cho N số tiền 200.000 đồng tại nhà N. Bán cho Nguyễn Hồng Q 02 lần, lần thứ nhất trong tháng 7/2020 Q điện thoại cho T hỏi mua ma túy thì T trả lời "Xuống nhà thằng N hắn đưa cho", Q chạy xe máy đến nhà N và đưa cho N 200.000 đồng, N lấy 01 tép ma túy đá bỏ trong ống hút được hàn hai đầu đưa cho Q. Sau khi mua ma túy xong Q đem qua nhà Lê Thanh H thuộc thôn T, xã D, huyện P mượn đồ nghề nấu lên và sử dụng bằng cách hút vào cơ thể; lần thứ hai cũng trong tháng 7/2020 Q điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá thì T trả lời "Xuống nhà thằng N hắn đưa cho", Q chạy xe máy đến nhà N và đưa cho N 200.000 đồng, N lấy 01 tép ma túy đá bỏ trong ống hút được hàn kín hai đầu đưa cho Q. Sau khi mua ma túy xong Q đem qua nhà Lê Thanh H mượn đồ nghề nấu lên và sử dụng bằng cách hút vào cơ thể. Bán cho Phan Xuân C 02 lần, lần thứ nhất khoảng giữa tháng 7/2020 C đến nhà N, khi vào nhà thì C thấy có Hồ Đức T đang ở đó, lúc này C đưa cho N 200.000 đồng và N đưa cho C một đoạn ống hút nhựa đã được cắt nhỏ, bịt kín hai đầu, C mở đoạn ống hút ra thì có 01 tép ma túy đá, C lấy ra và sử dụng ngay tại nhà N; lần thứ hai khoảng cuối tháng 7/2020, cách thức mua và sử dụng như lần thứ nhất, cả hai lần C mua ma túy đá tại nhà N thì có T tại đó, chứng kiến tất cả sự việc.

* Đối với Hồ Đức T: Bán cho Nguyễn Hồng Q 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 7/2020 Q điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá thì T đồng ý, Q chạy xe đến trước nhà T, Q đưa cho T số tiền 200.000 đồng, sau đó T vào nhà lấy và đem ra đưa cho Q 01 tép ma túy đá bỏ trong ống hút đã hàn hai đầu lại, Q đem ma túy qua nhà Lê Thanh H sử dụng bằng cách hút; lần thứ hai khoảng giữa tháng 7/2020 Q điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá thì T đồng ý, Q chạy xe đến trước nhà T, Q đưa cho T số tiền 200.000 đồng, sau đó T vào nhà lấy và đem ra đưa cho Q 01 tép ma túy đá bỏ trong ống hút hàn kín hai đầu lại, do lúc này T đang sử dụng ma túy nên T lấy lượng ma túy bán cho Q bỏ vào nồi bằng thủy tinh đốt lên rồi đưa cho Q sử dụng bằng cách hút vào cơ thể. Bán cho Trần Quốc H 02 lần, lần thứ nhất khoảng đầu tháng 7/2020 H điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá thì T đồng ý, H điều khiển xe máy đến trước cổng nhà T, H đưa cho T số tiền 300.000 đồng, sau đó T vào nhà lấy và đem ra đưa cho H 01 tép ma túy đá bỏ trong ống hút đã hàn hai đầu lại; lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 17/8/2020 H điện thoại cho T và nói "có không thiết kế cho cái 300.000 đồng", T trả lời "Chạy qua nhà thằng N", H điều khiển xe máy đến trước sân nhà N thì gặp T, H đưa cho T số tiền 300.000 đồng và T đưa cho H một đoạn ống hút nhựa màu vàng (được cắt ra từ ống nhựa để hút nước) bên trong có chứa một ít ma túy đá, H cầm số ma túy trên điều khiển xe máy về khu vực đất trống vắng người gần sát hồ Phú Ninh rồi đem ma túy ra sử dụng bằng cách bỏ ma túy vào bên trong vỏ thủy tinh dùng bật lửa đốt bên dưới rồi hút vào bằng đường miệng (dụng cụ sử dụng ma túy đã để sẵn tại khu vực trên) sau khi sử dụng xong H về nhà ngủ.

Tại kết luận giám định số: 114/PC09 ngày 19/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Các mẫu chất rắn dạng tinh thể gửi giám định (mẫu ký hiệu từ A1 đến A4) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,082g *(không phẩy không trăm tám mươi hai gam)*; mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,070g *(không phẩy không trăm bảy mươi gam)*; mẫu A3 gửi giám định có khối lượng là 0,279g *(không phẩy hai trăm bảy mươi chín gam)*; mẫu A4 gửi giám định có khối lượng là 0,058g *(không phẩy không trăm năm mươi tám gam)*. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,161g (không phẩy một trăm sáu mươi mốt gam) mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định (tất cả các đối tượng hoàn trả trong bì niêm phong số 114/PC09). Các mẫu A1, A2 và A4 gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm: 02 đoạn ống nhựa cắt ra từ ống hút nước giải khát (01 màu vàng, 01 màu hồng) được khèn kỹ hai đầu, có chiều dài mỗi đoạn là 02cm, bên trong có chứa chất nghi là ma túy; tiền Việt Nam 500.000 đồng; Thu giữ của Đặng Văn N 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S gắn 02 thẻ sim, sim 1 là 0969757201, sim 2 là 0937813802. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn N tại thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam tạm giữ 01 đoạn ống nhựa màu hồng và 03 đoạn ống nhựa màu vàng cùng loại ống hút nước giải khát, mỗi đoạn dài trung bình 02cm được khèn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy, tất cả được chứa trong một lọ loại dùng để chứa viên nén thuốc hiệu Kim Tiền Thảo; 10 đoạn ống nhựa màu vàng; 10 đoạn ống nhựa màu hồng; 10 đoạn ống nhựa màu xanh cùng loại ống hút nước giải khát, mỗi đoạn dài trung bình 02cm được khèn kín hai đầu, không chứa gì; 01 bịch chứa số lượng nhiều ống hút nước giải khát với nhiều màu sắc khác nhau, mỗi ống đều còn nguyên vẹn; 01 bật lửa màu đỏ, còn gas và còn sử dụng được; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 chiếc gắp kim loại dài 15cm; 01 con dao kim loại dài 14cm, có quấn băng keo màu đen; 01 dao lam; 01 ống hút nước giải khát màu vàng - trắng dài 27cm, một đầu gắn liền với 01 nắp vặn chai bằng nhựa màu xanh; 01 ống thủy tinh dài 06cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn với một đoạn ống hút nước giải khát màu xanh dài 1,5cm; 01 chiếc cân tiểu ly màu nâu, giả dạng hình gói thuốc lá, nhãn hiệu MINISCLE. Đặng Văn N khai 04 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn được khèn kín hai đầu phát hiện khi khám xét chổ ở của N bên trong có chứa chất ma túy N chuẩn bị để bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 19/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P tổ chức thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Đức T để điều tra làm rõ hành vi bán trái phép chất ma túy, tạm giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Iphone7plus màu hồng gắn thẻ sim 0384066339.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT – VKSPN - HS ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Đức T từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08

(Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Đặng Văn N từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,161g (không phẩy một trăm sáu mươi mốt gam) mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định (tất cả các đối tượng hoàn trả trong bì niêm phong số 114/PC09); 10 đoạn ống nhựa màu vàng; 10 đoạn ống nhựa màu hồng; 10 đoạn ống nhựa màu xanh cùng loại ống hút giải khát, mỗi đoạn dài trung bình 02cm được khèn kín một đầu, không chứa gì; 01 bịch chứa số lượng nhiều ống hút nước giải khát với nhiều màu sắc khác nhau, mỗi ống đều còn nguyên vẹn; 01 bật lửa màu đỏ, còn gas và còn sử dụng được; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 chiếc gắp kim loại dài 15cm; 01 con dao kim loại dài 14cm, có quấn băng keo màu đen; 01 dao lam; 01 ống hút nước giải khát màu vàng - trắng dài 27cm, một đầu gắn liền với 01 nắp vặn chai bằng nhựa màu xanh; 01 ống thủy tinh dài 06cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn với một đoạn ống hút nước giải khát màu xanh dài 1,5cm; 01 chiếc cân tiểu ly màu nâu, giả dạng hình gói thuốc lá, nhãn hiệu MINISCALE là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm: Tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S gắn thẻ sim số 0969757201 của Đặng văn N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone7plus màu hồng có gắn thẻ sim số 0384066339 của Hồ Đức T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.900.000 đồng của N, T do phạm tội mà có. Đề nghị trả lại cho Đặng Văn N 01 thẻ sim số 0937813802 không liên quan đến hành vi thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà, các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện P, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong thời gian từ đầu tháng 7 đến giữa tháng 8/2020 các bị cáo Hồ Đức T và Đặng Văn N đã hai lần mua ma túy của người phụ nữ tên "D' (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền 5.700.000 đồng để sử dụng và bán lại kiếm lời. Lúc 20 giờ 35 phút ngày 17/8/2020, tại nhà của Đặng Văn N thuộc thôn T, xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam, Công an xã D phối hợp với Công an xã V, huyện P phát hiện bắt quả tang Đặng Văn N đang có hành vi bán trái phép 01gói ma túy cho Võ Văn N với giá 500.000 đồng. Kiểm tra khi khám xét tại chổ ở của N, thu giữ 04 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn được khèn kín hai đầu bên trong có

chứa chất ma túy mà N và T chuẩn bị để bán cho các con nghiện. Ngoài ra, trong khoảng thời gian đầu tháng 7/2020 đến trước ngày bị bắt quả tang. Đặng Văn N đã bán ma túy cho Võ Văn N 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 300.000 đồng; bán ma túy cho Phan Xuân C 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hồng Q 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Trần Quốc H 02 lần, lần đầu 01 gói giá 300.000 đồng, lần hai 01 gói giá 200.000 đồng; tổng cộng N bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiệm 09 lần, thu được số tiền 1.900.000 đồng, toàn bộ số tiền này N đưa hết cho T và T thừa nhận việc này. Hồ Đức T đã bán ma túy cho Nguyễn Hồng Q 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Trần Quốc H 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 300.000 đồng; tổng cộng T bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện 04 lần, thu được số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền 2.900.000 đồng T tiêu xài cá nhân hết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong quá trình điều tra với những tài liệu, chứng cứ khách quan khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với hai tình tiết định khung "Có tổ chức" và "Phạm tội hai lần trở lên" theo điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Cáo trạng số: 07/CT - VKSPN - HS ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất vụ án, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Ma túy là chất gây nghiện độc hại, có khả năng hủy hoại sức khỏe và trí tuệ của con người. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, người nào có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi và để có ma túy sử dụng các bị cáo bất chấp tất cả, xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không những làm mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn gây dư luận xấu trong nhân dân. Đây là vụ án phạm tội có tổ chức, các bị cáo có sự cấu kết chặt chẽ với nhau để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và hưởng lợi từ việc mua bán ma túy. Trong vụ án này bị cáo T với vai trò là người chủ mưu, rủ bị cáo N mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời, dùng toàn bộ số tiền của mình mua ma túy, trực tiếp nhận ma túy, cùng bị cáo N phân ma túy ra để bán lại cho các đối tượng nghiện, giữ toàn bộ số tiền bán ma túy từ bị cáo N giao lại và cùng bị cáo N chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để sử dụng ma túy, mua bán ma túy; Bị cáo N là người thực hành, liên hệ mua ma túy, bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cùng bị cáo T chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để sử dụng ma túy, mua bán ma túy nên mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn bị

cáo N.Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trước đó, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s (02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Riêng bị cáo N áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội. Xét bị cáo N không có nghề nghiệp, không có thu nhập; bị cáo T tuy có nghề nghiệp là thợ hồ, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với Trần Quốc H, Nguyễn Hồng Q, Phan Xuân C, Võ Văn N, Lâm Tấn Â và Lê Thanh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp. Đối với người phụ nữ tên "D" và "L", không rõ lai lịch cụ thể là người bán ma túy cho N và T, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện P tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với chất ma túy loại Methamphatamine có khối lượng 0,161g (không phẩy một trăm sáu mươi mốt gam) mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ bao gói các mẫu vật hoàn trả sau giám định (tất cả các đối tượng hoàn trả trong bì niêm phong số: 114/PC09) liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 10 đoạn ống nhựa màu vàng; 10 đoạn ống nhựa màu hồng; 10 đoạn ống nhựa màu xanh cùng loại ống hút nước giải khát, mỗi đoạn dài trung bình 02cm, được khèn kín một đầu, không chứa gì; 01 bịch chứa số lượng nhiều ống hút nước giải khát với nhiều màu sắc khác nhau, mỗi ống đều còn nguyên vẹn; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 chiếc gắp kim loại dài 15cm; 01 con dao kim loại dài 14cm, có quấn băng keo màu đen; 01 dao lam; 01 ống hút nước giải khát màu vàng - trắng dài 27cm, một đầu gắn liền với 01 nắp vặn chai bằng nhựa màu xanh; 01 ống thủy tinh dài 06cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn với một đoạn ống hút nước giải khát màu xanh dài 1,5cm; 01 chiếc cân tiểu ly màu nâu, giả dạng hình gói thuốc lá, nhãn hiệu MINI SCALE là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với tiền Việt Nam 500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S gắn thẻ sim số 0969757201 thu giữ của bị cáo N và 01 điện thoại di động hiệu Iphone7plus màu hồng gắn thẻ sim số 0384066339 thu giữ của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với thẻ sim số 0937913802 thu giữ của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N. Truy thu số tiền 2.900.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Hồ Đức T sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hồ Đức T, Đặng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hồ Đức T 07 (Bảy) năm tù. Hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 19/8/2020.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Đặng Văn N 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 18/8/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu tiểu hủy: 0,161g (không phẩy một trăm sáu mươi mốt gam) mẫu ký hiệu A3 và toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định (tất cả các đối tượng hoàn trả trong bì niêm phong số 114/PC09) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng; 10 (mười) đoạn ống nhựa hồng; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu xanh cùng loại ống hút nước giải khát, mỗi đoạn dài trung bình 02cm, được khèn kín một đầu, không chứa gì; 01 (một) bịch chứa số lượng nhiều ống hút nước giải khát với nhiều màu sắc khác nhau, mỗi ống đều còn nguyên vẹn; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 (một) chiếc gắp kim loại dài 15cm; 01 (một) con dao kim loại dài 14cm, có quấn băng keo màu đen; 01 (một) dao lam; 01 (một) ống hút nước giải khát màu vàng - trắng dài 27cm, một đầu gắn liền với 01 (một) nắp vặn chai bằng nhựa màu xanh; 01 (một) ống thủy tinh dài 06cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn với một đoạn ống hút nước giải khát màu xanh dài 1,5cm và 01 (một) chiếc cân tiểu ly màu nâu, giả dạng hình gói thuốc lá, nhãn hiệu "MINI SCALE".

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S có gắn thẻ sim số 0969757201 thu giữ của bị cáo N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone7plus màu hồng có gắn thẻ sim số 0384066339 thu giữ của bị cáo T.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn N 01 (một) thẻ sim số 0937813802.

- Truy thu số tiền 2.900.000 (*Hai triệu chín trăm nghìn*) đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hồ Đức T sung ngân sách nhà nước.

(Tang vật trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện P đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2021. Riêng số tiền 500.000 đồng đã được nộp vào Kho bạc nhà nước huyện P theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 22/9/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hồ Đức T,

Đặng Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/7/2021) các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan CSĐT huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phạm Văn Xu

TM. HéI §ång xĐt xö S¥ THÈM.

C¸c Héi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n – chñ to¹ phi¸n toµ**

TrÇn V¨n Dòng NguyÔn V¨n Hïng Ph¹m V¨n Xu

Trong qu¸ tr×nh ®iÒu tra, c¬ quan c¶nh s¸t ®iÒu tra C«ng an huyÖn Phó Ninh, tØnh Qu¶ng Nam thu gi÷: 01 chiÕc xe m« t«, kiÓu d¸ngware, mµu s¬n ®á-®en, nh·n hiÖu DAM SAN, BiÓn kiÓm so¸t: 92N8 – 1373 lµ tµi s¶n hîp ph¸p cña anh §oµn ChÝn nªn ®· trao tr¶ cho anh ChÝn ®Ó sö dông. Riªng c¸c lo¹i ®å vËt, tµi s¶ngåm:

TÝnh m¹ng, søc kháe cña con ng-êi lµ vèn quý, lµ tµi s¶n v« gi¸,a ®-îc ph¸p luËt b¶o vÖ vµ cã chÕ tµi nghiªm minh ®Ó xö lý ng-êi nµo x©m h¹i ®Õn tÝnh m¹ng, søc kháe cña ng-êi kh¸c. T¹i thêi ®ic¸o Lu©n cã ®ñ n¨ng lùc hµnh vi vµ n¨ng lùc ph¸p luËt ®Ó nhËn thøc ®-îc viÖc dïng dao chÐm vµo ®ïi vµ dïng g¹ch nÐm vµo ®Çu anh Ph-íc g©y th-¬ng tÝch lµ vi vi ph¹m ph¸p luËt. Gi÷a bÞ c¸o vµ anh Ph-íc kh«ng quen biÕt nhau, kh«ng cã m©u thuÈn g×, song ®Ó tho¶ m·n tÝnh c«n ®å hung h·n, bÊt chÊp ph¸p luËt, xem th-êng tÝnh m¹ng søc kháe cña ng-êi kh¸c mµ bÞ c¸o kh«ng ngÇn ng¹i dïng dao chÐm vµo ®ïi vµ g¹ch nÐm vµo ®Çu anh Ph-íc g©y th-¬ng tÝch 16%. Hµnh vi cña bÞ c¸o lµ nguy hiÓm cho x· héi, hµnh vi nµy kh«ng nh÷ng g©y tæn h¹i vÒ søc kháe ®èi víi anh Ph-íc mµ cßn g©y nªn t×nh tr¹ng mÊt an ninh trËt tù t¹i ®Þa ph-¬ng, g©y d- luËn xÊu trong nh©n d©n. V×

vËy, cÇn ¸p dông cho bÞ c¸o mét møc ¸n phï hîp míi cã ®ñ ®iÒu kiÖn ®Ó r¨n ®e gi¸o dôc bÞ c¸o vµ phßng ngõa chung.

Tuy nhiªn, trong qu¸ tr×nh ®iÒu tra vµ t¹i phiªn tßa h«m nay, bÞ c¸o ®· thÊy ®-îc hµnh vi sai tr¸i cña m×nh, thµnh khÈn khai b¸o vµ biÕt ¨n n¨n hèi c¶i, t¸c ®éng gia ®×nh båi th-êng cho ng-êi bÞ h¹i sè tiÒn 1.500.000 ®ång, b¶n th©n ch-a cã tiÒn ¸n, tiÒn sù, hoµn c¶nh kinh tÕ gia ®×nh rÊt khã kh¨n, cã «ng bµ néi ®Òu lµ liÖt sü. V× vËy, Héi ®ång xÐt xö xem xÐt gi¶m nhÑ cho bÞ c¸o mét phÇn h×nh ph¹t khi l-îng h×nh, nh-ng viÖc c¸ch ly bÞ c¸o ra ngoµi x· héi mét thêi gian lµ cÇn thiÕt míi cã ®ñ ®iÒu kiÖn c¶i t¹o, gi¸o dôc bÞ c¸o thµnh ng-êi c«ng d©n sèng cã Ých cho x· héi.

- VÒ phÇn tr¸ch nhiÖm d©n sù : Trong qu¸ tr×nh ®iÒu tra anh Hå Duy Ph-íc yªu cÇu bÞ c¸o Tr-¬ng Xu©n Lu©n ph¶i båi th-êng c¸c kho¶n thiÖt h¹i trong qu¸ tr×nh ®iÒu trÞ vÕt th-¬ng, tiÒn c«ng kh«ng lao ®éng ®-îc, tiÒn tæn thÊt vÒ tinh thÇn víi tæng sè tiÒn lµ: 2.961.949 ®ång, bÞ c¸o ®· t¸c ®éng gia ®×nh båi th-êng cho anh Ph-íc ®-îc 1.500.000 ®ång. T¹i Phiªn toµ h«m nay anh Ph-íc yªu cÇu bÞ c¸o tiÕp tôc båi th-êng cho anh sè tiÒn cßn l¹i lµ: 1.461.949 ®ång. xÐt thÊy c¸c kho¶n mµ ng-êi bÞ h¹i yªu cÇu lµ thùc tÕ vµ ®óng ph¸p luËt. Héi ®ång xÐt xö nghØ nªn chÊp nhËn, buéc bÞ c¸o Lu©n ph¶i cã tr¸ch nhiÖm båi th-êng tiÕp sè tiÒn cßn l¹i nªu trªn cho anh Hå Duy Ph-íc.

- VËt chøng trong vô ¸n lµ 01 côc g¹ch bÞ bÓ kh«ng râ h×nh d¹ng, cã ®ãng ru xanh kÝch th-íc (10 x 04 x 03) cm, 01 con dao chuèi *(l-ìi b»ng s¾t dµi 34cm, réng 04cm, c¸n b»ng gç dµi 46cm)* lµ vËt do Tr-¬ng Xu©n Lu©n dïng ®Ó chÐm vµ nÐm anh Hå Duy Ph-íc g©y th-¬ng tÝch. XÐt thÊy con dao chuèi lµ cña gia ®×nh «ng Phan V¨n T-êng nªn tr¶ l¹i cho gia ®×nh «ng T-êng ®Ó sö dông. Riªng côc g¹ch kh«ng cã gi¸ trÞ nªn tÞch thu tiªu huû

¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm vµ ¸n phÝ d©n sù s¬ thÈm : BÞ c¸o Lu©n ph¶i chÞu theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

V× c¸c lÏ trªn ;

QuyÕt ®Þnh:

Tuyªn bè : BÞ c¸o **Tr-¬ng Xu©n Lu¢n** ph¹m téi *"Cè ý g©y th-¬ng tÝch"*.

¸p dông kho¶n 2 §iÒu 104; c¸c ®iÓm b, p kho¶n 1, kho¶n 2 §iÒu 46; §iÒu 47 Bé luËt h×nh sù.

Xö ph¹t : BÞ c¸o **Tr-¬ng Xu©n Lu©n** 15 *(M-êi l¨m)* th¸ng tï. H¹n tï ®-îc tÝnh tõ ngµy b¾t t¹m giam 06/02/2009.

VÒ tr¸ch nhiÖm d©n sù: ¸p dông kho¶n 2 §iÒu 42 Bé luËt h×nh sù; §iÒu 609 Bé luËt d©n sù : Buéc bÞ c¸o Tr-¬ng Xu©n Lu©n ph¶i båi th-êng c¸c kho¶n chi phÝ hîp lý trong qu¸ tr×nh ®iÒu trÞ vÕt th-¬ng, tiÒn c«ng kh«ng lao ®éng ®-îc, tiÒn tæn thÊt vÒ tinh thÇn cho ng-êi bÞ h¹i anh Hå Duy Ph-íc víi sè tiÒn tæng céng lµ 2.961.949 ®ång *(Hai triÖu chÝn tr¨m s¸u m-¬i mèt ngh×n chÝn tr¨m bèn m-¬i chÝn ®ång)*. §-îc trõ sè tiÒn ®· båi th-êng tr-íc lµ: 1.500.000 ®ång *(Mét triÖu n¨m tr¨m ngµn ®ång)*, bÞ c¸o cßn ph¶i båi th-êng tiÕp cho anh Hå Duy Ph-íc

sè tiÒn lµ: 1.461.949 ®ång*(Mét triÖu bèn tr¨m s¸u m-¬i mèt ngµn chÝn tr¨m bèn m-¬i chÝn ®ång).*

KÓ tõ ngµy anh Ph-íc cã ®¬n yªu cÇu thi hµnh ¸n ®èi víi sè tiÒn cßn l¹i nªu trªn mµ bÞ c¸o Lu©n ch-a thanh to¸n ®ñ th× h»ng th¸ng bÞ c¸o Lu©n cßn ph¶i chÞu mét kho¶n tiÒn l·i theo møc l·i suÊt nî c¬ b¶n do ng©n hµng Nhµ n-íc ViÖt Nam quy ®Þnh t-¬ng øng víi thêi gian ch-a thi hµnh ¸n.

VÒ xö lý vËt chøng : ¸p dông §iÒu 76 Bé luËt tè tông h×nh sù; Tuyªn tr¶ l¹i cho «ng Phan V¨n T-êng 01 con dao chuèi*(l-ìi b»ng s¾t dµi 34cm, réng 04cm, c¸n b»ng gç dµi 46cm).* TÞch thu tiªu huû 01 côc g¹ch thÎ bÞ bÔ kh«ng râ h×nh d¹ng, cã ®ãng rªu xanh, kÝch th-íc*(10 x 04 x 03)* cm. Tang vËt trªn hiÖn Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn Phó Ninh ®ang qu¶n lý theo biªn b¶n giao nhËn hå s¬ vô ¸n lËp ngµy 09/2/2009.

VÒ ¸n phÝ: BÞ c¸o Tr-¬ng Xu©n Lu©n ph¶i chÞu 50.000 ®ång*(N¨m m-¬i ngµn ®ång)* tiÒn ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm vµ 73.100 ®ång*(B¶y m-¬i ba ngµn mét tr¨m ®ång)* tiÒn ¸n phÝ d©n sù s¬ thÈm.

Trong h¹n 15 ngµy, kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n s¬ thÈm *(24/3/2009)*. BÞ c¸o, ng-êi bÞ h¹i cã quyÒn lµm ®¬n kh¸ng c¸o ®Ó xin Toµ ¸n nh©n d©n tØnh Qu¶ng Nam xÐt xö theo tr×nh tù phóc thÈm. Riªng ng-êi cã quyÒn lîi liªn quan v¾ng mÆt cã quyÒn kh¸ng c¸o trong h¹n 15 ngµy, kÓ tõ ngµy nhËn ®-îc hoÆc kÓ tõ ngµy niªm yÕt b¶n ¸n.

tm. Héi ®ång xÐt xö
ThÈm ph¸n- C hñ to¹ phiªn toµ

Ph¹m V¨n Xu

N¬i nhËn:
- TAND tØnh Q.Nam;
- VKSND h. Phó Ninh;
- C¬ quan CS§T h. Phó Ninh;
- C¬ quan thi hµnh ¸n;
- Nh÷ng ng-êi tham gia tè tông;
- L-u HS, AV.

§oµn V¨n An **Ph¹m V¨n Ngäc** **Ph¹m V¨n Xu**